

Số: 288/TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 05 năm 2026

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA
DN: C=VN, S=THANH HÓA,
L=HAC THÀNH, CN=CÔNG TY CỔ
PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=M
ST:2000219549
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location here
Date: 2026.06.02 16:20:51+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025, số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 39/2025/QĐ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ 13/NĐ-HĐQT ngày 24/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần cấp nước Thanh Hóa đã được “Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA)” kiểm toán năm 2025, bao gồm:

- Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025 (Mẫu số B01-DN);
- Báo cáo kết quả HĐKD năm 2025 (Mẫu số B02-DN);
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2025 (Mẫu số B03-DN).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính./.

(Có các mẫu số B01-DN; B02-DN; B03-DN kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thế Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Địa chỉ: Số 99 Mật Sơn, P. Hạc Thành, T. Thanh Hoá, Việt Nam

MST: 2800219549

Mẫu số B02-DN

Ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC

ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THUẾ

QUÝ 04 NĂM 2025

Đơn vị tính: VND

| Chi tiêu | Mã số | Số còn phải nộp đầu kỳ | Phát sinh trong kỳ | Phát sinh trong kỳ | Lũy kế từ đầu năm | Lũy kế từ đầu năm | Số còn phải nộp cuối kỳ |
|--------------------------------|-----------|------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-------------------------|
| | | | Phải nộp | Đã nộp | Phải nộp | Đã nộp | |
| (A) | (B) | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| I. THUẾ | 10 | 1.761.333.091 | 2.901.127.994 | 2.914.537.760 | 18.062.956.008 | 12.676.636.369 | 1.747.923.325 |
| 1. Thuế GTGT hàng bán nội địa | 11 | -17.216.214 | 430.808.538 | 420.000.000 | 7.383.364.664 | 7.322.457.756 | -6.407.676 |
| 2. Thuế GTGT hàng nhập khẩu | 12 | | | | | | |
| 3. Thuế tiêu thụ đặc biệt | 13 | | | | | | |
| 4. Thuế xuất, nhập khẩu | 14 | | | | | | |
| 5. Thuế thu nhập DN | 15 | 1.753.300.832 | 1.963.839.196 | 2.000.000.000 | 7.202.933.274 | 2.200.000.000 | 1.717.140.028 |
| 6. Thuế thu nhập cá nhân | 16 | -94.383.837 | 147.920.000 | 125.901.800 | 1.608.741.253 | 1.277.519.566 | -72.365.637 |
| 7. Thuế tài nguyên | 17 | 119.632.310 | 358.560.260 | 368.635.960 | 1.506.829.440 | 1.515.571.670 | 109.556.610 |
| 8. Thuế nhà đất | 18 | | | | | | |
| 9. Tiền thuê đất | 19 | | | | 310.087.377 | 310.087.377 | |
| 10. Các loại thuế khác | 20 | | | | 51.000.000 | 51.000.000 | |
| II. KHOẢN PHẢI NỘP KHÁC | 30 | 2.668.385.674 | 7.745.143.753 | 7.990.355.026 | 31.691.826.740 | 31.605.873.212 | 2.423.174.401 |
| 1. Các khoản phụ thu | 31 | | | | | | |
| 2. Các khoản phí, lệ phí | 32 | 2.668.312.140 | 7.575.696.526 | 7.820.834.265 | 30.964.120.698 | 30.877.789.187 | 2.423.174.401 |
| 3. Khoản phải nộp khác | 33 | 73.534 | 169.447.227 | 169.520.761 | 727.706.042 | 728.084.025 | |
| TỔNG CỘNG | 40 | 4.429.718.765 | 10.646.271.747 | 10.904.892.786 | 49.754.782.748 | 44.282.509.581 | 4.171.097.726 |

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đặng Thị Tiệp

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 01 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Thế Sơn

**PHẦN III: THUẾ GTGT ĐƯỢC KHẤU TRỪ, THUẾ GTGT ĐƯỢC HOÀN LẠI,
THUẾ GTGT ĐƯỢC GIẢM, THUẾ GTGT HÀNG BÁN NỘI ĐỊA
Quý 4 năm 2025**

Đơn vị tính: VNĐ

| Chi tiêu | Mã số | Kỳ này | Lũy kế |
|---|-------|---------------|---------------|
| (A) | (B) | (1) | (2) |
| I. Thuế GTGT được khấu trừ | | | |
| 1. Số thuế GTGT còn được khấu trừ, còn được hoàn lại đầu kỳ | 10 | 222.149.055 | 221.653.344 |
| 2. Số thuế GTGT được khấu trừ phát sinh | 11 | 6.821.882.385 | 6.821.882.385 |
| 3. Số thuế GTGT đã khấu trừ, đã hoàn lại, thuế GTGT hàng mua trả lại và không được khấu trừ(12=13+14+15+16) | 12 | 5.604.595.213 | 5.604.595.213 |
| <i>Trong đó:</i> | | | |
| a/ Số thuế GTGT đã khấu trừ | 13 | 5.604.595.213 | 5.604.595.213 |
| b/ Số thuế GTGT đã hoàn lại | 14 | | |
| c/ Số thuế GTGT hàng mua trả lại, giảm giá hàng mua | 15 | | |
| d/ Số thuế GTGT không được khấu trừ | 16 | | |
| 4. Số thuế GTGT còn được khấu trừ, còn được hoàn lại cuối kỳ(17=10+11-12) | 17 | 1.439.436.227 | 1.438.940.516 |
| II. Thuế GTGT được hoàn lại | | | |
| 1. Số thuế GTGT còn được hoàn lại đầu kỳ | 20 | | |
| 2. Số thuế GTGT được hoàn lại phát sinh | 21 | | |
| 3. Số thuế GTGT đã hoàn lại | 22 | | |
| 4. Số thuế GTGT còn được hoàn lại cuối kỳ(23=20+21-22) | 23 | | |
| III. Thuế GTGT được giảm | | | |
| 1. Số thuế GTGT còn được giảm đầu kỳ | 30 | | |
| 2. Số thuế GTGT còn được giảm phát sinh | 31 | | |
| 3. Số thuế GTGT được giảm | 32 | | |
| 4. Số thuế GTGT còn được giảm cuối kỳ(33=30+31-32) | 33 | | |
| IV. Thuế GTGT hàng bán nội địa | | | |
| 1. Thuế GTGT hàng bán nội địa còn phải nộp đầu kỳ | 40 | -17.216.214 | -67.314.584 |
| 2. Thuế GTGT đầu ra phát sinh | 41 | 6.040.255.751 | 6.040.255.751 |
| 3. Thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ | 42 | 5.604.595.213 | 5.604.595.213 |
| 4. Thuế GTGT hàng bán bị trả lại, bị giảm giá | 43 | 4.852.000 | 4.852.000 |
| 5. Thuế GTGT được giảm trừ vào số thuế phải nộp | 44 | | |
| 6. Thuế GTGT hàng bán nội địa đã nộp vào ngân sách nhà nước | 45 | 420.000.000 | 420.000.000 |
| 7. Thuế GTGT hàng bán nội địa còn phải nộp cuối kỳ (46=40+41-42-43-44-45) | 46 | -6.407.676 | -6.407.676 |

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đặng Thị Tiên

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga



Lê Thế Sơn

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)
Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025

Đơn vị tính: VNĐ

| TT | Chỉ tiêu | Mã số | Năm nay | Năm trước |
|-------------|---|-----------|-------------------------|------------------------|
| I. | Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | |
| 1. | Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác | 01 | 531.731.812.079 | 513.763.287.527 |
| 2. | Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá dịch vụ | 02 | -233.648.175.355 | -213.975.362.591 |
| 3. | Tiền chi trả cho người lao động | 03 | -114.789.634.509 | -107.013.769.700 |
| 4. | Tiền lãi vay đã trả | 04 | -8.904.904.858 | -10.039.019.738 |
| 5. | Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp | 05 | -2.200.000.000 | -13.406.629.987 |
| 6. | Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | 06 | 7.081.221.298 | 8.342.147.857 |
| 7. | Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 07 | -69.271.049.862 | -73.594.893.724 |
| | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | 109.999.268.793 | 104.075.759.644 |
| II. | Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | |
| 1. | Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ & các tài sản dài hạn khác | 21 | -103.706.347.575 | -72.555.238.643 |
| 2. | Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ & các tài sản dài hạn khác | 22 | | |
| 3. | Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | 23 | -600.000.000 | |
| 4. | Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | 24 | | 1.772.344.587 |
| 5. | Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 25 | | |
| 6. | Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 26 | | |
| 7. | Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | 1.638.086.148 | 1.442.185.837 |
| | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | -102.668.261.427 | -69.340.708.219 |
| III. | Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | |
| 1. | Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu | 31 | | |
| 2. | Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành | 32 | | |
| 3. | Tiền thu từ đi vay | 33 | 72.444.255.772 | |
| 4. | Tiền trả nợ gốc vay | 34 | -66.339.604.400 | -23.974.703.952 |
| 5. | Tiền trả nợ gốc thuê tài chính | 35 | | |
| 6. | Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | 36 | -43.502.900.106 | -33.298.234.942 |
| | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | -37.398.248.734 | -57.272.938.894 |
| | Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ | 50 | -30.067.241.368 | -22.537.887.469 |
| | Tiền và tương đương tiền đầu kỳ | 60 | 45.366.481.134 | 67.904.368.603 |
| | <i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i> | <i>61</i> | | |
| | Tiền và tương đương tiền cuối kỳ | 70 | 15.299.239.766 | 45.366.481.134 |

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đặng Thị Tiệp

Nguyễn Thị Nga



Lê Thế Sơn

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 05 năm 2026

Số: 289/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hoá

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hoá được ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hoá, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thảo luận về mức tiền lương và thù lao năm 2026 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và thư ký công ty, cụ thể như sau:

1. Về tiền lương:

a) Tiền lương của người đại diện chủ sở hữu, trưởng ban kiểm soát. Thực hiện theo Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước

b) Các thành viên Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát (kiêm nhiệm), thư ký công ty hưởng lương theo phương án phân phối tiền lương của Công ty năm 2026 do Công ty quy định.

2. Mức Thù lao:

a) Thù lao Hội đồng quản trị:

- Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đ/người/tháng

- Tiền thù lao 1 năm của thành viên HĐQT không chuyên trách là:

04 người x 3.000.000 đ/người/tháng x 12 tháng = 144.000.000 đồng
(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn.)

b) Thành viên Ban kiểm soát

- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000 đ/người/tháng

- Tiền thù lao 1 năm của thành viên BKS không chuyên trách là:

02 người x 2.000.000 đ/người/tháng x 12 tháng = 48.000.000 đồng

c) Tổng mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2026 là:

144.000.000 đ + 48.000.000 đ = 192.000.000 đ

(Bằng chữ: Một trăm chín hai triệu đồng chẵn.)

Kính trình Đại hội đồng cổ động xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; Ban TGD;
- BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thế Sơn

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025, Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025, số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 39/2025/QĐ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 - Đã được kiểm toán;

Căn cứ Kế hoạch SXKD của công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa năm 2026.

Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa trình Đại hội đồng cổ đông Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026, bao gồm các nội dung khái quát như sau:

1. Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa:

Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025: 329.954.110.000 đồng

- Vốn cổ đông khác 120.030.400.000 đồng bằng 36,38% vốn điều lệ.

- Vốn Nhà nước 209.923.710.000 đồng bằng 63,62% vốn điều lệ.

2. Về phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2025

2.1. Phân phối lợi nhuận năm 2025:

a) Lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế thu nhập:

- Lợi nhuận trước thuế: 70.146.499.172 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 7.202.933.274 đồng

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập: 62.943.565.898 đồng

b) Trích các quỹ theo quy định của điều lệ:

Trích quỹ đầu tư phát triển và khen thưởng phúc lợi = 18.883.069.769 đồng:

- Quỹ đầu tư phát triển: 62.943.565.898 đồng x 15% = 9.441.534.884 đồng;

- Quỹ k/thưởng phúc lợi: 62.943.565.898 đồng x 15% = 9.441.534.885 đồng;

2.2. Phân chia cổ tức cho các cổ đông (lợi nhuận còn lại):

(Lợi nhuận còn lại: 62.943.565.898 - 18.883.069.769 đ = 44.060.496.129 đồng)

- Cổ đông Nhà nước được hưởng lợi tức (63,62%): 28.031.287.637 đồng;

- Cổ đông khác được hưởng lợi tức (36,38%): 16.029.208.492 đồng;
(Tỷ lệ cổ tức năm 2025: 13,35 %).

3. Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026:

Vốn điều lệ : 329.954.110.000 đồng

- Vốn cổ đông khác 120.030.400.000 đồng bằng 36,38% vốn điều lệ.

- Vốn Nhà nước 209.923.710.000 đồng bằng 63,62% vốn điều lệ.

3.1. Dự kiến Kết quả hoạt động SXKD năm 2026

a) Doanh thu và thu nhập (Kế hoạch SXKD): 473.809.000.000 đồng

b) Kết quả hoạt động (Kế hoạch SXKD): Lãi 61.500.000.000 đồng

3.2. Dự kiến Phân phối lợi nhuận năm 2026

a) Lợi nhuận và lợi nhuận sau thuế thu nhập:

- Lợi nhuận trước thuế: 61.500.000.000 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 6.600.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 54.900.000.000 đồng

b) Trích các quỹ theo quy định của điều lệ công ty:

Trích quỹ đầu tư phát triển và khen thưởng phúc lợi: 16.470.000.000 đồng

Trong đó:

- Quỹ đầu tư phát triển: 54.500.000.000 đ x 15% = 8.235.000.000 đồng

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 54.500.000.000 đ x 15% = 8.235.000.000 đồng)

Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức:

Lợi nhuận còn lại: 54.900.000.000 đ - 16.470.000.000 đ = 38.430.000.000 đồng

3.3. Dự kiến Phân chia cổ tức cho các cổ đông (38.430.000.000 đồng)

Tỷ lệ cổ tức năm 2026: 38.430.000.000 đ : 329.954.110.000 đ = 11,65 %.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thế Sơn

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 39/2025/QĐ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị đề xuất với Đại hội đồng cổ đông tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026;
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của Chuẩn mực Kế toán, Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS);
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí nêu trên, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, đánh giá năng lực 03 đơn vị kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Sau khi đánh giá các đơn vị kiểm toán này, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2026:

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế đã được Bộ tài chính và ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 theo Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

(Kèm theo Danh sách 28 Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; Ban TGD;
- BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thế Sơn

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 291/TTr-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua sửa đổi Điều lệ
Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán.
Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;
Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội thông qua Dự thảo sửa đổi Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (Dự thảo kèm theo).
Toàn văn Dự thảo sửa đổi Điều lệ đã được đăng tại địa chỉ website của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (www.capnuocthanhhoa.vn)
Điều lệ mới được Đại hội đồng cổ đông thông qua, sẽ có hiệu lực từ ngày 30/6/2026 và thay thế cho Điều lệ hiện hành.
Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BTGD;
- BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Thế Sơn

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025

Căn cứ Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng với công ty đại chúng. Tại Nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Căn cứ Phụ lục 01 Ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Mẫu Điều lệ áp dụng đối với công ty đại chúng.

| Điều lệ dự kiến sửa đổi | | Điều lệ hiện hành (ban hành ngày 16/06/2025) | | Ghi chú |
|--|--|--|--|--|
| Chương | Điều | Chương | Điều | |
| I. Định nghĩa các thuật ngữ trong điều lệ | Điều 1. Giải thích thuật ngữ - <i>Cổ tức</i> là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc bằng tài sản khác - <i>Giá thị trường của phần vốn góp hoặc cổ phần</i> là: a) Giá giao dịch bình quân trong vòng 30 ngày liền kề trước ngày xác định giá hoặc giá thỏa thuận giữa người bán và người mua hoặc giá do một tổ chức thẩm định giá xác định đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán; b) Giá giao dịch trên thị trường tại thời điểm liền kề trước đó hoặc giá thỏa thuận giữa người bán và người mua hoặc giá do một tổ chức thẩm định giá | I. Định nghĩa các thuật ngữ trong điều lệ | Điều 1. Giải thích thuật ngữ Chưa có thuật ngữ về cổ tức, Giá thị trường của phần vốn góp hoặc cổ phần | Căn cứ theo Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 |

| | | | | |
|--|---|--|---|---|
| | xác định đối với phần vốn góp hoặc cổ phần không thuộc điểm a khoản này.”; | | | |
| II. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Công ty | Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Công ty Địa chỉ: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá | II. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Công ty | Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Công ty Địa chỉ: Số 99 đường Mật Sơn, phường Đông vệ, thành phố Thanh Hoá | Sửa đổi theo đơn vị hành chính hiện hành |
| VII. Hội đồng quản trị | Điều 25. Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị 4. Thành viên hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp; khoản 78 Điều 1 NĐ245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành | VII. Hội đồng quản trị | Điều 25. Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị 4. Thành viên hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp. Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành | Căn cứ theo khoản 78 Điều 1 của NĐ245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 2025 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 275 của Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Căn cứ theo khoản 79 Điều 1 của NĐ245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 2025 bổ sung khoản 2 Điều 276 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 |

| | | | | |
|----------------------------------|--|----------------------------------|---|--|
| | | | | |
| XIII. Phân phối lợi nhuận | Điều 16. Phân phối lợi nhuận 5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, tài sản khác, nhận thông báo hoặc tài liệu khác | XIII. Phân phối lợi nhuận | Điều 16. Phân phối lợi nhuận 5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác | Điều chỉnh theo Điều 1 khái niệm về cổ tức |



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2026
Công ty CP cấp nước Thanh Hóa

Tên cổ đông:.....
Số CMND/CCCD:.....Cấp ngày.....Tại.....
Địa chỉ:.....
Tổng số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 01/06/2026):.....cổ phần
(Số cổ phần bằng chữ:.....)

Tôi đã nhận được đầy đủ thông tin về phiên họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2026 của Công ty. Bằng văn bản này, tôi:

Ủy quyền cho:

Ông (bà):.....
Số CMND/CCCDCấp ngày.....Tại.....
Địa chỉ:.....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa để biểu quyết các vấn đề thuộc quyền của ĐHĐCĐ với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện (ủy quyền không có giá trị nhận thay cổ tức)

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-HĐQT ngày / /2026 của Hội đồng quản trị về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa tiến hành họp thường niên năm 2026 để tổng kết hoạt động năm 2025 và trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền gồm:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Điều hành;
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026;
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;
4. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025, tỉ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2026;
5. Mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026;
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán, báo cáo tài chính năm 2026;
7. Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

THÔNG NHẬT QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Điều hành;
2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.
3. Thông qua Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm:
 - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025; Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2026 theo đề nghị của HĐQT như sau:
 - Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2025 là: 62.943.565.898 đồng, trích:



- + Quỹ đầu tư phát triển 15% : 9.441.534.884 đồng
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi 15%: 9.441.534.885 đồng
- + Phân chia cổ tức bằng tiền 70%: 44.060.496.129 đồng
- + Tỷ lệ cổ tức năm 2025: 13,35 % / mệnh giá
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026: 11,65 % / mệnh giá.

6. Thông qua mức chi trả tiền lương, tiền thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2026 (Theo tờ trình số 289/TTr-HĐQT ngày 11/05/2026 về việc thông qua tiền lương, tiền thưởng thù lao HĐQT, BKS).

- Tiền lương của cán bộ quản lý chuyên trách bao gồm: (Chủ tịch HĐQT; thành viên HĐQT; Tổng giám đốc; các Phó Tổng giám đốc; Trưởng Ban kiểm soát và Kế toán trưởng công ty) thực hiện theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

- Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao thành viên BKS không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng.

7. Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026: Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế.

8. Thống nhất sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa (Kèm theo Điều lệ).

9. Tổ chức thực hiện:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 6 năm 2026.

- Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị trực thuộc và các Cổ đông Công ty; căn cứ chức năng hoạt động, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- SGDCKHN;
- UBND Tỉnh Thanh Hóa;
- HĐQT, BKS;
- Lưu văn thư, văn kiện ĐHCĐ.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Lê Thế Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA
Địa chỉ: Số 99 Mật Sơn - Phường Hạc Thành – Tỉnh Thanh Hóa
Tel: 02373 852 966; Website: capnuocthanhhoa.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

| | |
|------------------------------|---------|
| TÊN CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ỦY QUYỀN : | |
| MÃ CỔ ĐÔNG : | SỐ: |
| SỐ CP BIỂU QUYẾT: | CỔ PHẦN |

Kính đề nghị quý Cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) và ô tương ứng:

| TT | Nội dung biểu quyết | Ý kiến của cổ đông | | |
|----|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| | | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 1 | Thông qua Bầu đoàn thủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và phương hướng SXKD năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và chương trình công tác năm 2026 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 của Ban kiểm soát | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Thông qua tờ trình báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Thông qua Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2026 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Thông qua Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Thông qua Nghị quyết Đại hội | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Chữ ký xác nhận của cổ đông
(Ký và ghi rõ đầy đủ họ, tên)

Số: 192/QĐ-BTC

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông
Thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa**

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17/6/2020, luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-HĐQT ngày /5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số /QĐ-HĐQT ngày /5/2026 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông Thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Trung Hiếu

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Thời gian: Bắt đầu 07 giờ 30 ngày 26 tháng 6 năm 2026

Địa điểm: Hội trường Công ty CP Cấp nước Thanh Hóa, số 99 - Đường Mật
son - Phường Hạc Thành – tỉnh Thanh Hóa

| Thời gian | Nội dung | Chủ trì |
|---------------|--|------------------------------|
| 07h30 - 07h40 | - Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu | Ban tổ chức |
| 07h40 - 07h50 | - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội | Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| 07h50 - 08h00 | - Thông qua chương trình Đại hội - Bầu Chủ tọa đại hội, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu | Ban tổ chức |
| 08h00 - 08h20 | - Khai mạc Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội | Đoàn chủ tịch |
| 08h20 – 9h10 | - Báo cáo KQSXKD năm 2025 và phương hướng SXKD năm 2026 của Ban Tổng giám đốc - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và chương trình công tác năm 2026. | Đoàn chủ tịch |
| | - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 của Ban kiểm soát. | Trưởng Ban KS |
| 09h10 - 09h30 | Đại hội thảo luận , biểu quyết nội dung các báo cáo | Đoàn chủ tịch |
| 9h30 - 9h40 | Nghỉ giải lao | |



| | | |
|---------------|---|---------------|
| 9h40 – 10h30 | <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; phương án phân chia cổ tức năm 2025 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2026. - Tờ trình về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. - Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty. - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình. | Đoàn chủ tịch |
| 10h30 – 10h40 | Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông | Ban Thư ký |
| 10h40 – 10h50 | Biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội | Đoàn chủ tịch |
| 10h50 – 11h00 | Bế mạc Đại hội | Đoàn chủ tịch |

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Trung Hiếu





QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. (do địa điểm tổ chức đại hội không đủ điều kiện để tất cả các cổ đông tham dự. HĐQT thống nhất cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền từ 50.000 cổ phần trở lên tham dự đại hội).

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:
 - Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho người khác (thứ 3) dự họp Đại hội.
3. Được Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, địa chỉ, số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

7. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội được quyền tham gia vào Ban Kiểm phiếu để giám sát/thẩm định công tác kiểm phiếu tại Đại hội.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo:

- Thư mời; Thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;

- Giấy uỷ quyền đối với trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội và giấy uỷ quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được uỷ quyền.

- Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã uỷ quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy uỷ quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội.

3. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 146, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp

6. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban

kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có 03 thành viên do Ban Tổ chức đại hội chỉ định, có các nghĩa vụ sau:

a) Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có);

b) Phát Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu cho các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông tham dự họp Đại hội;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên, không phải là các ứng viên vào thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát, do Ban chủ tọa Đại hội đề cử, được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết;

b) Thu lại Phiếu biểu quyết sau khi kết thúc Đại hội;

c) Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu các nội dung tại Đại hội;

d) Tổng hợp và báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Ban Chủ tọa Đại hội gồm 01 Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội.

2. Ban Chủ tọa có số thành viên không quá 05 người.

3. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a). Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

b). Ban chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

c). Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d). Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

đ). Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e). Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác, một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng gây mất an ninh trật tự của cuộc họp; hoặc sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

g). Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác (nếu thấy cần thiết);

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 hoặc 02 thành viên do Ban Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến của Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông đại diện tham dự họp trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.

3. Đại hội sẽ thông qua Chương trình họp Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình họp Đại hội.

Điều 10. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 11. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội; hoặc điền câu hỏi vào phiếu gửi cho Ban Chủ tọa. Trường hợp trong cùng một thời điểm có nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 15 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập câu hỏi, kiến nghị thành văn bản. Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận nội dung kiến nghị của cổ đông; và trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông.

Điều 12. Thẻ lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
- Biểu quyết thông qua người được đại diện theo ủy quyền dự họp Đại hội.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

3. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành, Không có ý kiến. Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành, với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ một lần.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 14. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 15 điều, được thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.